

Lab03: QUẢN LÝ NHẬP XUẤT HÀNG HÓA

HANGHOA (MAHH, TENHH, DVT, SOLUONGTON): Mỗi mặt hàng có một mã hàng (MAHH) để phân biệt, tên hàng hóa (TENHH), đơn vị tính (DVT) và số lượng tồn hiện có trong kho (SOLUONGTON).

DOITAC(MADT, TENDT, DIACHI, DIENTHOAI): những người giao dịch với cửa hàng (có thể là nhà cung cấp hàng hóa cho cửa hàng hay khách hàng mua hàng từ cửa hàng) được gọi chung là đối tác. Với mỗi đối tác cửa hàng tạo một mã số để phân biệt (MADT). Nếu đối tác là nhà cung cấp có mã số theo dạng CC###, đối tác là khách hàng có mã số theo dạng K####. Tên đối tác (TENDT), địa chỉ đối tác (DIACHI) và số điện thoại liên lạc (DIENTHOAI).

KHANANGCC(MADT, MAHH): Mỗi nhà cung cấp có thể cung ứng một số mặt hàng cho cửa hàng.

HOADON(SOHD, NGAYLAPHD, MADT, TONGTG): Mỗi hóa đơn nhập hàng hoặc xuất hàng đều có một số hoá đơn (SOHD) để phân biệt. Số hóa đơn nhập hàng có dạng N#### và số hóa đơn xuất hàng có dạng X####. Mỗi hoá đơn chỉ liên quan đến một đối tác duy nhất, có ngày lập hóa đơn (NGAYLAPHD) và trị giá hóa đơn (TONGTG).

CT_HOADON(SOHD, MAHH, DONGIA, SOLUONG): Mỗi hóa đơn có nhiều chi tiết nhập xuất hàng với đơn giá (DONGIA) và số lượng tương ứng (SOLUONG).

HANGHOA

MAHH	TENHH	DVT	SOLUONGTON
CPU01	CPU INTEL,CELERON 600 BOX	CÁI	5
CPU02	CPU INTEL,PIII 700	CÁI	10
CPU03	CPU AMD K7 ATHL,ON 600	CÁI	8
HDD01	HDD 10.2 GB QUANTUM	CÁI	10
HDD02	HDD 13.6 GB SEAGATE	CÁI	15
HDD03	HDD 20 GB QUANTUM	CÁI	6
KB01	KB GENIUS	CÁI	12
KB02	KB MITSUMIMI	CÁI	5
MB01	GIGABYTE CHIPSET INTEL	CÁI	10
MB02	ACOPR BX CHIPSET VIA	CÁI	10
MB03	INTEL PHI CHIPSET INTEL	CÁI	10
MB04	ECS CHIPSET SIS	CÁI	10
MB05	ECS CHIPSET VIA	CÁI	10
MNT01	SAMSUNG 14" SYNCMASTER	CÁI	5
MNT02	LG 14"	CÁI	5
MNT03	ACER 14"	CÁI	8
MNT04	PHILIPS 14"	CÁI	6
MNT05	VIEWSONIC 14"	CÁI	7

DOITAC

MADT	TENDT	DIACHI	DIENTHOAI
CC001	Cty TNC	176 BTX Q1 - TPHCM	08.8250259
CC002	Cty Hoàng Long	15A TTT Q1 – TP. HCM	08.8250898
CC003	Cty Hợp Nhất	152 BTX Q1 – TP.HCM	08.8252376
K0001	Nguyễn Minh Hải	91 Nguyễn Văn Trỗi Tp. Đà Lạt	063.831129
K0002	Như Quỳnh	21 Điện Biên Phủ. N.Trang	058590270
K0003	Trần nhật Duật	Lê Lợi TP. Huế	054.848376
K0004	Phan Nguyễn Hùng Anh	11 Nam Kỳ Khởi nghĩa- TP. Đà lạt	063.823409

HOADON

SOHD	NGAYLAPHD	MADT	TONGTG
N0001	25/01/2006	CC001	
N0002	01/05/2006	CC002	
X0001	12/05/2006	K0001	
X0002	16/06/2006	K0002	
X0003	20/04/2006	K0001	

KHANANGCC

MADT	MAHH
CC001	CPU01
CC001	HDD03
CC001	KB01
CC001	MB02
CC001	MB04
CC001	MNT01
CC002	CPU01
CC002	CPU02
CC002	CPU03
CC002	KB02
CC002	MB01
CC002	MB05
CC002	MNT03
CC003	HDD01
CC003	HDD02
CC003	HDD03
CC003	MB03

CT HOADON

SOHD	MAHH	DONGIA	SOLUONG
N0001	CPU01	63	10
N0001	HDD03	97	7
N0001	KB01	3	5
N0001	MB02	57	5
N0001	MNT01	112	3
N0002	CPU02	115	3
N0002	KB02	5	7
N0002	MNT03	111	5
X0001	CPU01	67	2
X0001	HDD03	100	2
X0001	KB01	5	2
X0001	MB02	62	1
X0002	CPU01	67	1
X0002	KB02	7	3
X0002	MNT01	115	2
X0003	CPU01	67	1
X0003	MNT03	115	2

I. Cài đặt cơ sở dữ liệu trên SQL Server với tên CSDL là
Lab03_QLNhapXuatHangHoa

II. TRUY VẤN DỮ LIỆU

- 1) Liệt kê các mặt hàng thuộc loại đĩa cứng.
- 2) Liệt kê các mặt hàng có số lượng tồn trên 10.
- 3) Cho biết thông tin về các nhà cung cấp ở Thành phố Hồ Chí Minh
- 4) Liệt kê các hóa đơn nhập hàng trong tháng 5/2006, thông tin hiển thị gồm: sohd; ngaylapdh; tên, địa chỉ, và điện thoại của nhà cung cấp; số mặt hàng
- 5) Cho biết tên các nhà cung cấp có cung cấp đĩa cứng.
- 6) Cho biết tên các nhà cung cấp có thể cung cấp tất cả các loại đĩa cứng.
- 7) Cho biết tên nhà cung cấp không cung cấp đĩa cứng.
- 8) Cho biết thông tin của mặt chưa bán được.
- 9) Cho biết tên và tổng số lượng bán của mặt hàng bán chạy nhất (tính theo số lượng).
- 10) Cho biết tên và tổng số lượng của mặt hàng nhập về ít nhất.
- 11) Cho biết hóa đơn nhập nhiều mặt hàng nhất.
- 12) Cho biết các mặt hàng không được nhập hàng trong tháng 1/2006
- 13) Cho biết tên các mặt hàng không bán được trong tháng 6/2006
- 14) Cho biết cửa hàng bán bao nhiêu mặt hàng
- 15) Cho biết số mặt hàng mà từng nhà cung cấp có khả năng cung cấp.
- 16) Cho biết thông tin của khách hàng có giao dịch với cửa hàng nhiều nhất.
- 17) Tính tổng doanh thu năm 2006.
- 18) Cho biết loại mặt hàng bán chạy nhất.
- 19) Liệt kê thông tin bán hàng của tháng 5/2006 bao gồm: mahh, tenhh, dvt, tổng số lượng, tổng thành tiền.
- 20) Liệt kê thông tin của mặt hàng có nhiều người mua nhất.
- 21) Tính và cập nhật tổng trị giá của các hóa đơn.

III. Thủ tục & Hàm

A. Viết các hàm sau:

- a. Tính tổng số lượng nhập trong một khoảng thời gian của một mặt hàng cho trước.
- b. Tính tổng số lượng xuất trong một khoảng thời gian của một mặt hàng cho trước.
- c. Tính tổng doanh thu trong một tháng cho trước.

- d. Tính tổng doanh thu của một mặt hàng trong một khoảng thời gian cho trước.
- e. Tính tổng số tiền nhập hàng trong một khoảng thời gian cho trước.
- f. Tính tổng số tiền của một hóa đơn cho trước.

B. Viết các thủ tục sau:

- a. Cập nhật số lượng tồn của một mặt hàng khi nhập hàng hoặc xuất hàng.
 - b. Cập nhật tổng trị giá của một hóa đơn.
 - c. In đầy đủ thông tin của một hóa đơn.
-